

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HNGĐ-ST
Ngày 15-9-2021
V/v Tranh chấp về Hôn nhân và
gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trường

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Hà Văn Quý

- Ông Nguyễn Anh Đức

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 119/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2021 về việc Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1996. Vắng mặt - Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Khu 2, xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Hoàng Quốc V

- Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ - Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1990 - Vắng mặt đã được triệu tập hợp lệ.

Địa chỉ: Khu 2, xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/6/2021 và các lời khai tiếp theo trong quá trình Tòa án giải quyết nguyên đơn chị Đinh Thị H đã trình bày có nội dung:

Chị và anh N kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Đồng ngày 02/6/2015. Thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn do không thống nhất về cách xây dựng phát triển kinh tế gia đình vợ chồng không còn tôn trọng thương yêu nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh N để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Đinh Thị H xác định vợ chồng không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp: Chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trợ giúp viên bảo vệ quyền lợi cho chị H đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị H được ly hôn anh N vì tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh N không còn, đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài.

Tại bản tự khai ngày 03/8/2021 và quá trình Tòa án tiến hành hòa giải, bị đơn anh Nguyễn Đình N đã trình bày có nội dung:

Anh và chị Đình Thị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 02/6/2015. Quá trình chung sống thời gian đầu hai vợ chồng hạnh phúc, sau cuộc sống vợ chồng có phát sinh nhiều mâu thuẫn, xảy ra cãi vã, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, do mâu thuẫn căng thẳng nên vợ chồng đã sống ly thân, nay chị H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh không nhất trí vì anh muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng cố gắng sinh con.

Về con chung: Anh N xác định vợ chồng chưa có con chung nên nếu phải ly hôn anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp: Nếu phải ly hôn anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa hôm nay là do nguyên đơn đề nghị xét xử vắng mặt còn bị đơn vắng mặt đã được triệu tập hợp lệ. Kiểm sát viên có quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho chị H được ly hôn anh N vì tình cảm vợ chồng không còn; Về con chung, tài sản chung, công nợ, công sức đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Chị Đình Thị H có đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giải quyết cho chị xin ly hôn với anh Nguyễn Đình N. Căn cứ khoản 1 Điều 28 và điểm a, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa ngày 30/8/2021 anh N vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa và ấn định mở lại phiên tòa vào ngày 15/9/2021; Tại phiên tòa ngày 15/9/2021 chị Huyền vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, anh N vắng mặt đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nên Hội đồng xét

xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo điểm a, điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh N tự nguyện kết hôn năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; như vậy chị H và anh N kết hôn đảm bảo các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, Chị H và anh N chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không tôn trọng thương yêu nhau, không quan tâm đến nhau; Nay chị H xin ly hôn, anh N có quan điểm không nhất trí ly hôn; Xét thấy trong quá trình làm việc anh N thừa nhận vợ chồng không còn tình cảm nhưng anh không muốn vợ chồng phải ly hôn, anh N muốn vợ chồng anh đoàn tụ để sinh con chung nhưng anh N không có giải pháp nào để cải thiện tình cảm vợ chồng. Qua xác minh tại địa phương thì thấy cuộc sống vợ chồng chị H và anh N đã có nhiều mâu thuẫn chứng tỏ tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh N không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài; Kiểm sát viên tại phiên tòa và trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền lợi cho chị H đều đề nghị xử cho chị H ly hôn anh N là có căn cứ được chấp nhận, nên cần xử cho chị H được ly hôn anh N là phù hợp với thực tế tình cảm vợ chồng và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Xét thấy chị H và anh N đều không đề nghị giải quyết về con chung vì anh chị chưa có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp: Xét thấy chị H và anh N đều không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 điều 227, khoản 1, 3 điều 228, điểm a, điểm b khoản 1 Điều 238, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đinh Thị H được ly hôn anh Nguyễn Đình N.

2. Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004589 ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Chị Đinh Thị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3- Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Ngọc Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Bùi Xuân Trường**